

Số: 13529/BTC-PC

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2025

V/v trả lời một số kiến nghị của
Sở Tư pháp tỉnh An Giang

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh An Giang

Thực hiện chỉ đạo của Ban chỉ đạo trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật tại Thông báo số 08-TB/BCĐTW ngày 08/8/2025, Bộ Tài chính có ý kiến về một số kiến nghị của Sở Tư pháp tỉnh An Giang như sau:

1. Về kiến nghị xác định trường hợp bất khả kháng

Nội dung kiến nghị: Trường hợp dự án đầu tư không thể tiếp tục thực hiện vì lý do bất khả kháng thì nhà đầu tư được xem xét hoàn trả số tiền bảo đảm nghĩa vụ thực hiện dự án hoặc chấm dứt nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án. Tuy nhiên, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP không quy định rõ việc xác định các trường hợp dự án đầu tư không thể tiếp tục thực hiện vì lý do bất khả kháng. Mặc dù, tại khoản 1 Điều 156 Bộ Luật Dân sự 2015 có quy định: “Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Nhưng quy định về lý do bất khả kháng trong trường hợp nêu trên vẫn chưa rõ ràng, cụ thể.

Ý kiến của Bộ Tài chính:

Theo quy định tại điểm đ khoản 9 Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, trường hợp dự án đầu tư không thể tiếp tục thực hiện vì lý do **bất khả kháng** hoặc do việc thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc do dự án phải điều chỉnh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp thay đổi quy hoạch thì nhà đầu tư được xem xét hoàn trả số tiền bảo đảm nghĩa vụ thực hiện dự án hoặc chấm dứt nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 156 Bộ luật Dân sự, sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Do đó, đề nghị Sở Tư pháp tỉnh An Giang nghiên cứu các quy định nêu trên và trao đổi với Bộ Tư pháp để được hướng dẫn làm rõ về trường hợp bất khả kháng.

2. Về kiến nghị bổ sung thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư và thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp

Nội dung kiến nghị: Thành phần hồ sơ đối với Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư và Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài không yêu cầu Nghị quyết/ Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với nhà đầu tư là tổ chức hoặc Nghị quyết/ Quyết định của nhà đầu tư về việc góp vốn, mua cổ

phần. Do tính chất của việc chuyển nhượng dự án hoặc việc góp vốn, mua cổ phần có thể làm thay đổi nhà đầu tư thực hiện dự án, nên việc bổ sung các văn bản trên của nhà đầu tư là cần thiết. Bởi vì, nhà đầu tư là tổ chức được quyết định bởi tập thể có thẩm quyền mà không chỉ riêng cá nhân nào.

Ý kiến của Bộ Tài chính:

Theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư và thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đã bao gồm: Văn bản đề nghị điều chỉnh/Văn bản đăng ký và Hợp đồng chuyển nhượng dự án hoặc Văn bản thoả thuận góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.

Theo quy định của Mẫu số A.I.7¹ và A.I.11.a² tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 quy định Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án trong trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án và Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp, trong đó: Mục I.1 và I.2 của Biểu mẫu “Văn bản đề nghị” quy định kê khai trường thông tin đối với nhà đầu tư là cá nhân hoặc doanh nghiệp/tổ chức. Đồng thời, phần ký xác nhận đã yêu cầu cụ thể “*Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có)*”. Như vậy, đối với trường hợp nhà đầu tư là tổ chức, việc kê khai thông tin về tổ chức và ký xác nhận này nhằm nhân danh tổ chức của nhà đầu tư đó.

Đồng thời, hồ sơ kèm theo bao gồm Hợp đồng chuyển nhượng dự án hoặc Văn bản thoả thuận góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp thể hiện việc thực hiện thủ tục trên cơ sở các giao dịch mà đại diện là tổ chức/doanh nghiệp.

Như vậy, Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định cụ thể thành phần hồ sơ, nội dung biểu mẫu áp dụng cho trường hợp nhà đầu tư là tổ chức nộp hồ sơ sẽ chịu trách nhiệm về các nội dung ghi trong hồ sơ với tư cách của chính tổ chức đó.

Ngoài ra, nội dung kiến nghị đặt ra yêu cầu bổ sung thêm thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính sẽ tạo thêm gánh nặng không cần thiết đối với nhà đầu tư.

3. Về kiến nghị liên quan biểu mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Nội dung kiến nghị: *Biểu mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện theo Mẫu A.II.9 được quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT, tại Điều 5 biểu mẫu có nội dung: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành (bằng chữ) bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, tổ chức kinh tế thực hiện dự án được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... (tên cơ quan đăng ký đầu tư) và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. Tuy nhiên việc quy định như trên chưa phù hợp với việc cấp văn bản bằng bản điện tử, ký số như hiện nay.*

Ý kiến của Bộ Tài chính:

¹ Mẫu Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.

² Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư (Trường hợp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư)

Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ đã đặt ra mục tiêu trong năm 2025 “100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ”.

Như vậy, trong năm 2025, về cơ bản các thủ tục đầu tư cũng sẽ được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến. Tuy nhiên, việc trả kết quả bằng bản gốc cho nhà đầu tư (hoặc nhiều nhà đầu tư cùng tham gia thực hiện dự án) là cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhu cầu hợp lý của nhà đầu tư. Việc trả kết quả này có thể thực hiện qua hình thức bưu chính, không cần thiết phải yêu cầu nhà đầu tư đến trực tiếp để nhận. Do đó, vẫn đảm bảo được các mục tiêu của Chính phủ về đề ra về cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính.

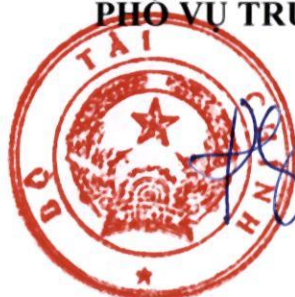
Do vậy, quy định về số bản của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư gửi cho nhà đầu tư tại mẫu A.II.9 kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT vẫn phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính gửi Sở Tư pháp tỉnh An Giang để nghiên cứu, thực hiện theo quy định pháp luật./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hồ Sỹ Hùng (để b/c);
- Lưu: VT, PC (ĐQ, 03b). 

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hoàng Mạnh Phương